

Bản án số: 05/2017/HNGĐ - ST
Ngày 18-8-2017
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Biên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lệ.

Ông Trần Chân Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/8/2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13/4/2017 về việc Tranh chấp ly hôn và nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2017/QĐST-HNGĐ ngày 10/8/2017 giữa các giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xã A, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Tùng L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xã A, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/4/2017 và các lời khai tại Toà án nhân dân huyện Cát Hải của nguyên đơn chị Hoàng Thị T trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Tùng L kết hôn năm 2011, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng. Cuộc sống hạnh phúc giữa hai vợ chồng được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và cách sống khác biệt nhau, trong cuộc sống không có tiếng nói chung, mâu thuẫn

trở nên trầm trọng từ năm 2014 đến nay. Anh L thường xuyên rượu chè, không quan tâm tới vợ con. Hai bên gia đình chị T và anh L đã nhiều lần khuyên giải nhưng anh L không chịu thay đổi. Hiện tại chị T và anh L đã sống ly thân mỗi người một nơi. Xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc nên chị Hoàng Thị T khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Tùng L.

Tại bản tự khai của anh Nguyễn Tùng L cũng xác nhận anh và chị T kết hôn năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Cát Hải, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, không có sự cưỡng ép giữa hai bên. Trong quá trình chung sống giữa anh và chị T hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Anh chị đã được gia đình, chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng tình cảm vợ chồng anh chị không thể cải thiện được. Anh và chị T sống ly thân mỗi người một nơi đã được một thời gian dài. Đến nay chị T có yêu cầu giải quyết ly hôn, quan điểm của anh là đồng ý ly hôn chị Hoàng Thị T

Về con chung: Chị T và anh L đều khai, họ có một con chung là cháu Nguyễn Thùy B, sinh ngày 01/02/2012. Chị T và anh L đều thống nhất giao cháu B cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng vì cháu còn nhỏ. Về phần cấp dưỡng nuôi con, chị T không yêu cầu anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị T và anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải đã tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ theo yêu cầu của chị Hoàng Thị T. Qua xác minh, xác định nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng chị T và anh L là do quan điểm sống, phong cách sống của chị T và anh L khác nhau. Anh L thường hay uống rượu, chị T không đồng ý nên hai bên thường xuyên xảy ra cãi vã, xô sát và sống ly thân được một thời gian không ai quan tâm đến ai.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hoàng Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Tùng L và đề nghị giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải phát biểu ý kiến như sau:

Về mặt tố tụng, quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật; nguyên đơn tuân thủ nghiêm chỉnh sự triệu tập của Tòa án, thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn mặc dù được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn cố tình vắng mặt, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án, thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Tùng L đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Tùng L. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình giao con chung Nguyễn Thùy B, sinh ngày 01/02/2012 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con

đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Tùng L.

Chị Hoàng Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền của Tòa án: Đây là vụ án Tranh chấp ly hôn và Tranh chấp nuôi con chung, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án. Trong đó nguyên đơn là chị Hoàng Thị T và bị đơn anh Nguyễn Tùng L đều có địa chỉ xã A, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Cát Hải.

[2]. Về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Tùng L là bị đơn, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần về thông báo phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh L không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã tiến hành đưa vụ án ra xét xử ngày 10/8/2017 tuy nhiên, do anh Nguyễn Tùng L vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay mặc dù anh Nguyễn Tùng L vẫn không có mặt, căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Tùng L kết hôn năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; đây là quan hệ hôn nhân phù hợp với quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được pháp luật bảo vệ.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quá trình chung sống do hai bên có những bất đồng quan điểm sống. Mặt khác cách sống của hai vợ chồng không có điểm chung vì hai bên kết hôn vội vàng chưa có sự tìm hiểu kỹ càng nên khi về sống chung thường xảy ra mâu thuẫn. Lúc đầu là những mâu thuẫn nhỏ trong gia đình, dần dần là những mâu thuẫn lớn hơn không thể giải quyết được trong quan hệ tình cảm vợ chồng giữa chị Hoàng Thị T và anh Nguyễn Tùng L. Vì vậy, chị T và anh L đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Qua xác minh tại địa phương, đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã nảy sinh từ lâu, đã được gia đình, đoàn thể, chính quyền địa phương khuyên giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, các bên đương sự đều thuận tình ly hôn, vì vậy việc chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

[4]. Xét về yêu cầu nuôi con chung: Chị T và anh L đều thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Thùy B cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm

sóc, giáo dục, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Vì vậy, đối với yêu cầu của chị T là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Mặc dù yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T được chấp nhận nhưng căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án chị Hoàng Thị T vẫn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị T. Xử cho chị Hoàng Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Tùng L.

Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình: Giao con chung Nguyễn Thùy B, sinh ngày 01/02/2012 cho chị Hoàng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Tùng L.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hoàng Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải theo biên lai thu tiền số 0003974 ngày 13/4/2017.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án chị Hoàng Thị T có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm. Anh Nguyễn Tùng L có quyền kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND.TP Hải Phòng;
- VKSND.TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- UBND xã A, huyện Cát Hải,
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Biên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Hồng Biên

